|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT**  **NHÓM SINH 6** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **MÔN SINH HỌC 6**  **NĂM HỌC 2020 - 2021** |

**I. Mục tiêu:**

***1. Kiến thức:*** Kiểm tra, đánh giá những kiến thức cơ bản của HS về chương: sinh sản hữu tính, quả và hạt, các nhóm thực vật.

***2. Kỹ năng***

- Kiểm tra, đánh giá kỹ năng khái quát, tổng hợp kiến thức.

- Rèn kĩ năng trình bày.

- Vận dụng kiến thức đã học, giải thích được một số hiện tượng thực tế trong đời sống.

***3. Thái độ***

- Giáo dục ý thức nghiêm túc, trung thực tự giác khi làm bài kiểm tra.

**II. Thiết lập ma trận đề**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **TỔNG** |
| **Nhận biết**  **(40%)** | | **Thông hiểu**  **(30%)** | | **Vận dụng**  **(20%)** | | **Vận dụng cao (10%)** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **Thụ phấn, thụ tinh** |  | 1 câu  2,5đ | 1 câu  0,25đ |  | 1 câu  0,25 |  |  |  | 3 câu  3đ |
| **Quả và hạt** | 2 câu  0,5đ |  | 6 câu  1,5 đ | 1 câu  1 đ | 4 câu  1 đ | 1 câu  0,5đ |  | 1 câu  1đ | 15 câu  5,5đ |
| **Tảo, rêu, cây rêu** | 4 câu  1đ |  | 1 câu  0,25đ |  | 1 câu  0,25đ |  |  |  | 6 câu  1,5đ |
| **TỔNG** | 7 câu  4 đ | | 9 câu  3đ | | 7 câu  2đ | | 1 câu  1đ | | 24 câu  10đ |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Người ra** | **NT duyệt** | **TT duyệt** | **BGH duyệt** |
| **Phạm Thùy Trang** | **Nguyễn Thị Thu Huyền** | **Phan Thị Xuân Mai** | **Cung Thị Lan Hương** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT**  **NHÓM SINH 6**  **Mã đề S601** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II - MÔN SINH HỌC 6**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  **NĂM HỌC 2020 – 2021 – Thời gian: 45 phút**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** |

**I. Trắc nghiệm (5 điểm)**

**Em hãy chọn đáp án trước câu trả lời đúng rồi ghi vào giấy kiểm tra**

**Câu 1.** Hoa tự thụ phấn là

A. hoa đơn tính, thời gian chín của nhị không đồng thời so với nhụy.

B. hoa lưỡng tính, thời gian chín của nhị đồng thời so với nhụy.

C. hoa lưỡng tính, thời gian chín của nhị không đồng thời so với nhụy.

D. hoa đơn tính, thời gian chín của nhị đồng thời so với nhụy.

**Câu 2.**  Quả thìa là được xếp vào nhóm nào dưới đây?

A. Quả mọng B. Quả khô không nẻ C. Quả hạch D. Quả khô nẻ

**Câu 3.**  Dựa vào đặc điểm của vỏ quả và hạt, loại quả nào dưới đây được xếp cùng nhóm với quả mơ?

A. Chanh B. Đào C. Cà chua D. Nho

**Câu 4.**  Quả chuối khi chín vẫn còn vết tích của

A. tràng. B. lá đài. C. bao phấn. D. đầu nhuỵ.

**Câu 5.** Nhóm nào gồm những quả/hạt phát tán nhờ gió ?

A. Quả cải, quả ké đầu ngựa, quả bồ kết, quả dưa chuột

B. Quả bông, hạt cau, quả cam, quả táo

C. Quả chuối, quả sấu, quả nhãn, quả thìa là

D. Quả trâm bầu, quả bồ công anh, hạt hoa sữa, quả chò

**Câu 6.**  Phát biểu nào dưới đây là đúng?

A. Quả hạch được phân chia làm 2 nhóm là quả thịt và quả mọng.

B. Quả mọng được phân chia làm 2 nhóm là quả thịt và quả hạch.

C. Quả thịt được phân chia làm 2 nhóm là quả hạch và quả mọng.

D. Quả thịt được phân chia làm 2 nhóm là quả khô và quả mọng.

**Câu 7.**  Quả nào dưới đây **không phải** là quả mọng?

A. Quả dưa chuột B. Quả xoài C. Quả đu đủ D. Quả cam

**Câu 8.** Hiện tượng tự phát tán thường gặp ở những loại quả nào?

A. Qủa khô nẻ B. Quả thịt C. Quả mọng D. Quả khô không nẻ

**Câu 9.**  Chức năng của quả là

A. hấp thụ nước và các muối khoáng cho cây

B. thu nhận ánh sáng để chế tạo chất hữu cơ cho cây, trao đổi khí với môi trường ngoài và thoát hơi nước

C. nảy mầm thành cây con, duy trì và phát triển nòi giống

D. bảo vệ hạt và góp phần phát tán hạt

**Câu 10.**  Rêu thường sống ở môi trường

A. ẩm ướt B. trong nước C. khô ráo D. nhiều ánh sáng

**Câu 11.** Vì sao nói “Tảo là thực vật bậc thấp”?

A. Vì chúng sống trong môi trường nước.

B. Vì chúng không có khả năng quang hợp

C. Vì cơ thể chúng chưa có rễ, thân, lá thật sự.

D. Vì cơ thể chúng có cấu tạo đơn bào

**Câu 12.** Chất dinh dưỡng của hạt được dự trữ ở đâu?

A. Thân mầm hoặc rễ mầm B. Lá mầm hoặc rễ mầm

C. Lá mầm hoặc phôi nhũ D. Phôi nhũ hoặc chồi mầm

**Câu 13.**  Trong các hạt sau, các hạt thuộc cây Một lá mầm gồm

A. hạt mít, hạt đậu, hạt lạc. B. hạt cà chua, hạt ớt, hạt vừng.

C. hạt táo, hạt bí ngô, hạt na. D. hạt ngô, hạt kê, hạt thóc.

**Câu 14.**  Rêu sinh sản theo hình thức nào?

A. Sinh sản bằng hạt B. Sinh sản bằng cách nảy chồi

C. Sinh sản bằng bào tử D. Sinh sản bằng cách phân đôi

**Câu 15.**  Những cây sống ở vùng sa mạc khô hạn thường có đặc điểm:

1. Thân mọng nước

2. Rễ chống phát triển

3. Rễ rất dài, ăn sâu vào lòng đất hoặc bò lan rộng và nông trên mặt đất

4. Lá có kích thước nhỏ hoặc tiêu biến thành gai

Số đáp án đúng là :

A. 1 B. 4 C.3 D. 2

**Câu 16.**  Nhóm nào dưới đây gồm những cây sống trong vùng ngập mặn?

A. Bần, mắm, đước B. Sà cừ, táu, lim

C. Hồng, mai, đào D. Bụt mọc, sưa, bạch đàn

**Câu 17.**  Ở cây rêu **không** tồn tại cơ quan nào dưới đây?

A. Rễ giả B. Lá C. Thân D. Hoa

**Câu 18.** So với tảo, rêu có đặc điểm nào ưu việt hơn?

A. Có thân và lá chính thức B. Có rễ thật sự

C. Thân đã có mạch dẫn D. Không phụ thuộc vào độ ẩm môi trường

**Câu 19.** Loại tảo nào dưới đây có màu xanh lục?

A. Rong mơ B. Tảo xoắn C. Tảo nâu D. Tảo đỏ

**Câu 20.**  Nhóm nào dưới đây gồm những quả hạch?

A. Xoài,cà chua, thìa là B. Táo ta, xoài, bơ

C. Chanh, hồng, cà chua D. Cải, cà, bơ

**Phần 2: Tự luận (5 điểm)**

**Câu 1:** *(2,5đ)* Em hãy nêu đặc điểm của hoa thụ phấn nhờ sâu bọ và hoa thụ phấn nhờ gió. Cho ví dụ.

**Câu 2:** *(1,5 đ)*

a.Những điều kiện bên ngoài và bên trong nào cần cho hạt nảy mầm?

b. Vận dụng những hiểu biết về các điều kiện nảy mầm của hạt, hãy giải thích cơ sở của biện pháp kĩ thuật: Hạt giống sau khi thu hoạch phải phơi khô và cất giữ cẩn thận.

**Câu 3:** *(1 đ)* Quả dưa hấu là quả mọng. Nó có phần thịt quả rất dày và ngọt. Hạt của chúng có vỏ cứng và dày. Theo em, hạt của chúng tự phát tán, phát tán nhờ gió hay phát tán nhờ động vật? Cấu tạo của hạt và quả có đặc điểm gì giúp chúng thích nghi với lối thụ phấn đó?

*Chúc các con làm bài thi tốt!*

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT**  **NHÓM SINH 6**  **Mã đề S602** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II - MÔN SINH HỌC 6**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  **NĂM HỌC 2020 – 2021**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** |

**I. Trắc nghiệm (5 điểm)**

**Em hãy chọn đáp án trước câu trả lời đúng rồi ghi vào giấy kiểm tra**

**Câu 1.**  Quả chuối khi chín vẫn còn vết tích của

A. đầu nhuỵ. B. lá đài. C. tràng. D. bao phấn.

**Câu 2.**  Nhóm nào dưới đây gồm những quả hạch?

A. Cải, cà, bơ B. Xoài,cà chua, thìa là

C. Táo ta, xoài, bơ D. Chanh, hồng, cà chua

**Câu 3.** Hiện tượng tự phát tán thường gặp ở những loại quả nào?

A. Qủa khô nẻ B. Quả mọng C. Quả thịt D. Quả khô không nẻ

**Câu 4.**  Dựa vào đặc điểm của vỏ quả và hạt, loại quả nào dưới đây được xếp cùng nhóm với quả mơ?

A. Nho B. Đào C. Chanh D. Cà chua

**Câu 5.** Vì sao nói “Tảo là thực vật bậc thấp”?

A. Vì chúng sống trong môi trường nước.

B. Vì chúng không có khả năng quang hợp

C. Vì cơ thể chúng chưa có rễ, thân, lá thật sự.

D. Vì cơ thể chúng có cấu tạo đơn bào

**Câu 6.**  Những cây sống ở vùng sa mạc khô hạn thường có đặc điểm:

1. Thân mọng nước

2. Rễ chống phát triển

3. Rễ rất dài, ăn sâu vào lòng đất hoặc bò lan rộng và nông trên mặt đất

4. Lá có kích thước nhỏ hoặc tiêu biến thành gai

Số đáp án đúng là :

A. 4 B. 2 C.3 D. 1

**Câu 7.**  Quả thìa là được xếp vào nhóm nào dưới đây?

A. Quả mọng B. Quả khô nẻ C. Quả hạch D. Quả khô không nẻ

**Câu 8.**  Nhóm nào dưới đây gồm những cây sống trong vùng ngập mặn?

A. Sà cừ, táu, lim B. Bụt mọc, sưa, bạch đàn

C. Hồng, mai, đào D. Bần, mắm, đước

**Câu 9.**  Quả nào dưới đây **không phải** là quả mọng?

A. Quả dưa chuột B. Quả xoài C. Quả cam D. Quả đu đủ

**Câu 10.** Chất dinh dưỡng của hạt được dự trữ ở đâu?

A. Lá mầm hoặc phôi nhũ B. Phôi nhũ hoặc chồi mầm

C. Lá mầm hoặc rễ mầm D. Thân mầm hoặc rễ mầm

**Câu 11.** Hoa tự thụ phấn là

A. hoa đơn tính, thời gian chín của nhị không đồng thời so với nhụy.

B. hoa lưỡng tính, thời gian chín của nhị không đồng thời so với nhụy.

C. hoa lưỡng tính, thời gian chín của nhị đồng thời so với nhụy.

D. hoa đơn tính, thời gian chín của nhị đồng thời so với nhụy.

**Câu 12.**  Chức năng của quả là

A. hấp thụ nước và các muối khoáng cho cây.

B. bảo vệ hạt và góp phần phát tán hạt.

C. thu nhận ánh sáng để chế tạo chất hữu cơ cho cây, trao đổi khí với môi trường ngoài và thoát hơi nước.

D. nảy mầm thành cây con, duy trì và phát triển nòi giống.

**Câu 13.** Nhóm nào gồm những quả/hạt phát tán nhờ gió ?

A. Quả cải, quả ké đầu ngựa, quả bồ kết, quả dưa chuột

B. Quả bông, hạt cau, quả cam, quả táo

C. Quả trâm bầu, quả bồ công anh, hạt hoa sữa, quả chò

D. Quả chuối, quả sấu, quả nhãn, quả thìa là

**Câu 14.**  Phát biểu nào dưới đây là đúng?

A. Quả thịt được phân chia làm 2 nhóm là quả hạch và quả mọng.

B. Quả thịt được phân chia làm 2 nhóm là quả khô và quả mọng.

C. Quả hạch được phân chia làm 2 nhóm là quả thịt và quả mọng.

D. Quả mọng được phân chia làm 2 nhóm là quả thịt và quả hạch.

**Câu 15.**  Rêu sinh sản theo hình thức nào?

A. Sinh sản bằng bào tử B. Sinh sản bằng hạt

C. Sinh sản bằng cách nảy chồi D. Sinh sản bằng cách phân đôi

**Câu 16.** So với tảo, rêu có đặc điểm nào ưu việt hơn?

A. Có thân và lá chính thức B. Thân đã có mạch dẫn

C. Có rễ thật sự D. Không phụ thuộc vào độ ẩm môi trường

**Câu 17.**  Ở cây rêu **không** tồn tại cơ quan nào dưới đây?

A. Thân B. Hoa C. Lá D. Rễ giả

**Câu 18.**  Rêu thường sống ở môi trường

A. trong nước B. nhiều ánh sáng C. khô ráo D. ẩm ướt

**Câu 19.**  Trong các hạt sau, các hạt thuộc cây Một lá mầm gồm

A. hạt mít, hạt đậu, hạt lạc. B. hạt ngô, hạt kê, hạt thóc.

C. hạt cà chua, hạt ớt, hạt vừng. D. hạt táo, hạt bí ngô, hạt na.

**Câu 20.** Loại tảo nào dưới đây có màu xanh lục?

A. Rong mơ B. Tảo nâu C. Tảo đỏ D. Tảo xoắn

**Phần 2: Tự luận (5 điểm)**

**Câu 1:** *(2,5đ)* Em hãy nêu đặc điểm của hoa thụ phấn nhờ sâu bọ và hoa thụ phấn nhờ gió. Cho ví dụ.

**Câu 2:** *(1,5 đ)*

a.Những điều kiện bên ngoài và bên trong nào cần cho hạt nảy mầm?

b. Vận dụng những hiểu biết về các điều kiện nảy mầm của hạt, hãy giải thích cơ sở của biện pháp kĩ thuật: Hạt giống sau khi thu hoạch phải phơi khô và cất giữ cẩn thận.

**Câu 3:** *(1 đ)* Quả dưa hấu là quả mọng. Nó có phần thịt quả rất dày và ngọt. Hạt của chúng có vỏ cứng và dày. Theo em, hạt của chúng tự phát tán, phát tán nhờ gió hay phát tán nhờ động vật? Cấu tạo của hạt và quả có đặc điểm gì giúp chúng thích nghi với lối thụ phấn đó?

*Chúc các con làm bài thi tốt!*

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT**  **NHÓM SINH 6**  **Mã đề S603** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II - MÔN SINH HỌC 6**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  **NĂM HỌC 2020 – 2021**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** |

**I. Trắc nghiệm (5 điểm)**

**Em hãy chọn đáp án trước câu trả lời đúng rồi ghi vào giấy kiểm tra**

**Câu 1.**  Rêu thường sống ở môi trường

A. trong nước B. ẩm ướt C. nhiều ánh sáng D. khô ráo

**Câu 2.**  Rêu sinh sản theo hình thức nào?

A. Sinh sản bằng cách nảy chồi B. Sinh sản bằng hạt

C. Sinh sản bằng bào tử D. Sinh sản bằng cách phân đôi

**Câu 3.**  Quả thìa là được xếp vào nhóm nào dưới đây?

A. Quả khô không nẻ B. Quả mọng C. Quả hạch D. Quả khô nẻ

**Câu 4.**  Dựa vào đặc điểm của vỏ quả và hạt, loại quả nào dưới đây được xếp cùng nhóm với quả mơ?

A. Nho B. Chanh C. Cà chua D. Đào

**Câu 5.**  Nhóm nào dưới đây gồm những quả hạch?

A. Xoài,cà chua, thìa là B. Cải, cà, bơ

C. Chanh, hồng, cà chua D. Táo ta, xoài, bơ

**Câu 6.**  Nhóm nào dưới đây gồm những cây sống trong vùng ngập mặn?

A. Bụt mọc, sưa, bạch đàn B. Bần, mắm, đước

C. Sà cừ, táu, lim D. Hồng, mai, đào

**Câu 7.** Hiện tượng tự phát tán thường gặp ở những loại quả nào?

A. Quả khô không nẻ B. Quả thịt C. Qủa khô nẻ D. Quả mọng

**Câu 8.** So với tảo, rêu có đặc điểm nào ưu việt hơn?

A. Có thân và lá chính thức B. Thân đã có mạch dẫn

C. Không phụ thuộc vào độ ẩm môi trường D. Có rễ thật sự

**Câu 9.** Loại tảo nào dưới đây có màu xanh lục?

A. Tảo nâu B. Tảo xoắn C. Rong mơ D. Tảo đỏ

**Câu 10.** Hoa tự thụ phấn là

A. hoa lưỡng tính, thời gian chín của nhị không đồng thời so với nhụy.

B. hoa đơn tính, thời gian chín của nhị đồng thời so với nhụy.

C. hoa lưỡng tính, thời gian chín của nhị đồng thời so với nhụy.

D. hoa đơn tính, thời gian chín của nhị không đồng thời so với nhụy.

**Câu 11.** Nhóm nào gồm những quả/hạt phát tán nhờ gió ?

A. Quả trâm bầu, quả bồ công anh, hạt hoa sữa, quả chò

B. Quả chuối, quả sấu, quả nhãn, quả thìa là

C. Quả bông, hạt cau, quả cam, quả táo

D. Quả cải, quả ké đầu ngựa, quả bồ kết, quả dưa chuột

**Câu 12.** Vì sao nói “Tảo là thực vật bậc thấp”?

A. Vì chúng không có khả năng quang hợp

B. Vì cơ thể chúng có cấu tạo đơn bào

C. Vì chúng sống trong môi trường nước.

D. Vì cơ thể chúng chưa có rễ, thân, lá thật sự.

**Câu 13.** Chất dinh dưỡng của hạt được dự trữ ở đâu?

A. Lá mầm hoặc phôi nhũ B. Thân mầm hoặc rễ mầm

C. Phôi nhũ hoặc chồi mầm D. Lá mầm hoặc rễ mầm

**Câu 14.**  Trong các hạt sau, các hạt thuộc cây Một lá mầm gồm

A. hạt táo, hạt bí ngô, hạt na. B. hạt mít, hạt đậu, hạt lạc.

C. hạt cà chua, hạt ớt, hạt vừng. D. hạt ngô, hạt kê, hạt thóc.

**Câu 15.**  Những cây sống ở vùng sa mạc khô hạn thường có đặc điểm:

1. Thân mọng nước

2. Rễ chống phát triển

3. Rễ rất dài, ăn sâu vào lòng đất hoặc bò lan rộng và nông trên mặt đất

4. Lá có kích thước nhỏ hoặc tiêu biến thành gai

Số đáp án đúng là :

A. 2 B. 4 C. 1 D.3

**Câu 16.**  Quả nào dưới đây **không phải** là quả mọng?

A. Quả dưa chuột B. Quả xoài C. Quả đu đủ D. Quả cam

**Câu 17.**  Chức năng của quả là

A. thu nhận ánh sáng để chế tạo chất hữu cơ cho cây, trao đổi khí với môi trường ngoài và thoát hơi nước.

B. nảy mầm thành cây con, duy trì và phát triển nòi giống.

C. bảo vệ hạt và góp phần phát tán hạt.

D. hấp thụ nước và các muối khoáng cho cây.

**Câu 18.**  Ở cây rêu **không** tồn tại cơ quan nào dưới đây?

A. Lá B. Rễ giả C. Thân D. Hoa

**Câu 19.**  Quả chuối khi chín vẫn còn vết tích của

A. bao phấn. B. tràng. C. đầu nhuỵ. D. lá đài.

**Câu 20.**  Phát biểu nào dưới đây là đúng?

A. Quả mọng được phân chia làm 2 nhóm là quả thịt và quả hạch.

B. Quả thịt được phân chia làm 2 nhóm là quả hạch và quả mọng.

C. Quả thịt được phân chia làm 2 nhóm là quả khô và quả mọng.

D. Quả hạch được phân chia làm 2 nhóm là quả thịt và quả mọng.

**Phần 2: Tự luận (5 điểm)**

**Câu 1:** *(2,5đ)* Em hãy nêu đặc điểm của hoa thụ phấn nhờ sâu bọ và hoa thụ phấn nhờ gió. Cho ví dụ.

**Câu 2:** *(1,5 đ)*

a.Những điều kiện bên ngoài và bên trong nào cần cho hạt nảy mầm?

b. Vận dụng những hiểu biết về các điều kiện nảy mầm của hạt, hãy giải thích cơ sở của biện pháp kĩ thuật: Hạt giống sau khi thu hoạch phải phơi khô và cất giữ cẩn thận.

**Câu 3:** *(1 đ)* Quả dưa hấu là quả mọng. Nó có phần thịt quả rất dày và ngọt. Hạt của chúng có vỏ cứng và dày. Theo em, hạt của chúng tự phát tán, phát tán nhờ gió hay phát tán nhờ động vật? Cấu tạo của hạt và quả có đặc điểm gì giúp chúng thích nghi với lối thụ phấn đó?

*Chúc các con làm bài thi tốt!*

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT**  **NHÓM SINH 6**  **Mã đề S604** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II - MÔN SINH HỌC 6**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  **NĂM HỌC 2020 – 2021**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** |

**I. Trắc nghiệm (5 điểm)**

**Em hãy chọn đáp án trước câu trả lời đúng rồi ghi vào giấy kiểm tra**

**Câu 1.** Vì sao nói “Tảo là thực vật bậc thấp”?

A. Vì cơ thể chúng chưa có rễ, thân, lá thật sự.

B. Vì chúng sống trong môi trường nước.

C. Vì chúng không có khả năng quang hợp

D. Vì cơ thể chúng có cấu tạo đơn bào

**Câu 2.**  Ở cây rêu **không** tồn tại cơ quan nào dưới đây?

A. Rễ giả B. Hoa C. Thân D. Lá

**Câu 3.**  Nhóm nào dưới đây gồm những cây sống trong vùng ngập mặn?

A. Bần, mắm, đước B. Sà cừ, táu, lim

C. Bụt mọc, sưa, bạch đàn D. Hồng, mai, đào

**Câu 4.**  Chức năng của quả là

A. bảo vệ hạt và góp phần phát tán hạt.

B. hấp thụ nước và các muối khoáng cho cây.

C. thu nhận ánh sáng để chế tạo chất hữu cơ cho cây, trao đổi khí với môi trường ngoài và thoát hơi nước.

D. nảy mầm thành cây con, duy trì và phát triển nòi giống.

**Câu 5.**  Quả thìa là được xếp vào nhóm nào dưới đây?

A. Quả mọng B. Quả khô không nẻ C. Quả hạch D. Quả khô nẻ

**Câu 6.**  Trong các hạt sau, các hạt thuộc cây Một lá mầm gồm

A. hạt mít, hạt đậu, hạt lạc. B. hạt ngô, hạt kê, hạt thóc.

C. hạt cà chua, hạt ớt, hạt vừng. D. hạt táo, hạt bí ngô, hạt na.

**Câu 7.** Loại tảo nào dưới đây có màu xanh lục?

A. Tảo nâu B. Tảo xoắn C. Rong mơ D. Tảo đỏ

**Câu 8.** Chất dinh dưỡng của hạt được dự trữ ở đâu?

A. Lá mầm hoặc rễ mầm B. Lá mầm hoặc phôi nhũ

C. Thân mầm hoặc rễ mầm D. Phôi nhũ hoặc chồi mầm

**Câu 9.**  Phát biểu nào dưới đây là đúng?

A. Quả thịt được phân chia làm 2 nhóm là quả khô và quả mọng.

B. Quả thịt được phân chia làm 2 nhóm là quả hạch và quả mọng.

C. Quả mọng được phân chia làm 2 nhóm là quả thịt và quả hạch.

D. Quả hạch được phân chia làm 2 nhóm là quả thịt và quả mọng.

**Câu 10.**  Dựa vào đặc điểm của vỏ quả và hạt, loại quả nào dưới đây được xếp cùng nhóm với quả mơ?

A. Cà chua B. Đào C. Nho D. Chanh

**Câu 11.**  Nhóm nào dưới đây gồm những quả hạch?

A. Cải, cà, bơ B. Xoài,cà chua, thìa là

C. Chanh, hồng, cà chua D. Táo ta, xoài, bơ

**Câu 12.**  Rêu sinh sản theo hình thức nào?

A. Sinh sản bằng cách phân đôi B. Sinh sản bằng cách nảy chồi

C. Sinh sản bằng hạt D. Sinh sản bằng bào tử

**Câu 13.**  Quả chuối khi chín vẫn còn vết tích của

A. tràng. B. bao phấn. C. lá đài. D. đầu nhuỵ.

**Câu 14.**  Rêu thường sống ở môi trường

A. ẩm ướt B. nhiều ánh sáng C. trong nước D. khô ráo

**Câu 15.**  Những cây sống ở vùng sa mạc khô hạn thường có đặc điểm:

1. Thân mọng nước

2. Rễ chống phát triển

3. Rễ rất dài, ăn sâu vào lòng đất hoặc bò lan rộng và nông trên mặt đất

4. Lá có kích thước nhỏ hoặc tiêu biến thành gai

Số đáp án đúng là :

A.3 B. 2 C. 4 D. 1

**Câu 16.**  Quả nào dưới đây **không phải** là quả mọng?

A. Quả đu đủ B. Quả xoài C. Quả cam D. Quả dưa chuột

**Câu 17.** Nhóm nào gồm những quả/hạt phát tán nhờ gió ?

A. Quả trâm bầu, quả bồ công anh, hạt hoa sữa, quả chò

B. Quả bông, hạt cau, quả cam, quả táo

C. Quả cải, quả ké đầu ngựa, quả bồ kết, quả dưa chuột

D. Quả chuối, quả sấu, quả nhãn, quả thìa là

**Câu 18.** So với tảo, rêu có đặc điểm nào ưu việt hơn?

A. Có thân và lá chính thức B. Không phụ thuộc vào độ ẩm môi trường

C. Thân đã có mạch dẫn D. Có rễ thật sự

**Câu 19.** Hiện tượng tự phát tán thường gặp ở những loại quả nào?

A. Quả thịt B. Quả khô không nẻ C. Qủa khô nẻ D. Quả mọng

**Câu 20.** Hoa tự thụ phấn là

A. hoa đơn tính, thời gian chín của nhị đồng thời so với nhụy.

B. hoa đơn tính, thời gian chín của nhị không đồng thời so với nhụy.

C. hoa lưỡng tính, thời gian chín của nhị đồng thời so với nhụy.

D. hoa lưỡng tính, thời gian chín của nhị không đồng thời so với nhụy.

**Phần 2: Tự luận (5 điểm)**

**Câu 1:** *(2,5đ)* Em hãy nêu đặc điểm của hoa thụ phấn nhờ sâu bọ và hoa thụ phấn nhờ gió. Cho ví dụ.

**Câu 2:** *(1,5 đ)*

a.Những điều kiện bên ngoài và bên trong nào cần cho hạt nảy mầm?

b. Vận dụng những hiểu biết về các điều kiện nảy mầm của hạt, hãy giải thích cơ sở của biện pháp kĩ thuật: Hạt giống sau khi thu hoạch phải phơi khô và cất giữ cẩn thận.

**Câu 3:** *(1 đ)* Quả dưa hấu là quả mọng. Nó có phần thịt quả rất dày và ngọt. Hạt của chúng có vỏ cứng và dày. Theo em, hạt của chúng tự phát tán, phát tán nhờ gió hay phát tán nhờ động vật? Cấu tạo của hạt và quả có đặc điểm gì giúp chúng thích nghi với lối thụ phấn đó?

*Chúc các con làm bài thi tốt!*

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT**  **NHÓM SINH 6** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **MÔN SINH HỌC 6**  **NĂM HỌC 2020 - 2021** |

**Phần 1: Trắc nghiệm khách quan (5 điểm)**

*(Mỗi ý trả lời đúng được 0,25 điểm)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mã đề Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| S601 | B | B | B | D | D | C | B | A | D | A | C | C | D | C | C | A | D | A | B | B |
| S602 | A | C | A | B | C | C | D | D | B | A | C | B | C | A | A | A | B | D | B | D |
| S603 | B | C | A | D | D | B | C | A | B | C | A | D | A | D | D | B | C | D | C | B |
| S604 | A | B | A | A | B | B | B | B | B | B | D | D | D | A | A | B | A | A | C | C |

**Phần 2: Tự luận (5 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **1** | - Đặc điểm hoa thụ phấn nhờ sâu bọ: thường có màu sắc sặc sỡ, có hương thơm, mật ngọt, hạt phấn to và có gai, đầu nhụy có chất dính.  Ví dụ: hoa dưa chuột, khoai tây, quỳnh, nhài  - Đặc điểm hoa thụ phấn nhờ gió: thường có hoa nằm ở ngọn cây, bao hoa thường tiêu giảm, chỉ nhị dài, hạt phần nhiều, nhỏ, nhẹ; đầu nhụy thường có lông dính  Ví dụ: ngô, phi lao, các loài cỏ | 1  0,25  1  0,25 |
| **2** | a)  - Điều kiện bên ngoài: độ ẩm/ nước, không khí, nhiệt độ, …  - Điều kiện bên trong: chất lượng của hạt (mẩy, chắc, to, không nứt,…)  b) Để hạt không bị ẩm, bị mốc, bị sâu bệnh. | 0,5  0,5  0,5 |
| **3** | Hạt dưa hấu thích nghi với lối phát tán nhờ động vật.  Đặc điểm: Hạt dưa hấu có vỏ dày không bị tiêu hóa trong dạ dày của nhiều động vật ăn dưa hấu. | 0,5  0,5 |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT**  **NHÓM SINH 6** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II - MÔN SINH HỌC 6**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  **NĂM HỌC 2020 – 2021**  **ĐỀ DỰ PHÒNG** |

**I. Trắc nghiệm (5 điểm)**

**Em hãy chọn đáp án trước câu trả lời đúng rồi ghi vào giấy kiểm tra**

**Câu 1.** Vì sao nói “Tảo là thực vật bậc thấp”?

A. Vì cơ thể chúng chưa có rễ, thân, lá thật sự.

B. Vì chúng sống trong môi trường nước.

C. Vì chúng không có khả năng quang hợp

D. Vì cơ thể chúng có cấu tạo đơn bào

**Câu 2.**  Ở cây rêu **không** tồn tại cơ quan nào dưới đây?

A. Rễ giả B. Hoa C. Thân D. Lá

**Câu 3.**  Nhóm nào dưới đây gồm những cây sống trong vùng ngập mặn?

A. Bần, mắm, đước B. Sà cừ, táu, lim

C. Bụt mọc, sưa, bạch đàn D. Hồng, mai, đào

**Câu 4.**  Chức năng của quả là

A. bảo vệ hạt và góp phần phát tán hạt.

B. hấp thụ nước và các muối khoáng cho cây.

C. thu nhận ánh sáng để chế tạo chất hữu cơ cho cây, trao đổi khí với môi trường ngoài và thoát hơi nước.

D. nảy mầm thành cây con, duy trì và phát triển nòi giống.

**Câu 5.**  Quả thìa là được xếp vào nhóm nào dưới đây?

A. Quả mọng B. Quả khô không nẻ C. Quả hạch D. Quả khô nẻ

**Câu 6.**  Trong các hạt sau, các hạt thuộc cây Một lá mầm gồm

A. hạt mít, hạt đậu, hạt lạc. B. hạt ngô, hạt kê, hạt thóc.

C. hạt cà chua, hạt ớt, hạt vừng. D. hạt táo, hạt bí ngô, hạt na.

**Câu 7.** Loại tảo nào dưới đây có màu xanh lục?

A. Tảo nâu B. Tảo xoắn C. Rong mơ D. Tảo đỏ

**Câu 8.** Chất dinh dưỡng của hạt được dự trữ ở đâu?

A. Lá mầm hoặc rễ mầm B. Lá mầm hoặc phôi nhũ

C. Thân mầm hoặc rễ mầm D. Phôi nhũ hoặc chồi mầm

**Câu 9.**  Phát biểu nào dưới đây là đúng?

A. Quả thịt được phân chia làm 2 nhóm là quả khô và quả mọng.

B. Quả thịt được phân chia làm 2 nhóm là quả hạch và quả mọng.

C. Quả mọng được phân chia làm 2 nhóm là quả thịt và quả hạch.

D. Quả hạch được phân chia làm 2 nhóm là quả thịt và quả mọng.

**Câu 10.**  Dựa vào đặc điểm của vỏ quả và hạt, loại quả nào dưới đây được xếp cùng nhóm với quả mơ?

A. Cà chua B. Đào C. Nho D. Chanh

**Câu 11.**  Nhóm nào dưới đây gồm những quả hạch?

A. Cải, cà, bơ B. Xoài,cà chua, thìa là

C. Chanh, hồng, cà chua D. Táo ta, xoài, bơ

**Câu 12.**  Rêu sinh sản theo hình thức nào?

A. Sinh sản bằng cách phân đôi B. Sinh sản bằng cách nảy chồi

C. Sinh sản bằng hạt D. Sinh sản bằng bào tử

**Câu 13.**  Quả chuối khi chín vẫn còn vết tích của

A. tràng. B. bao phấn. C. lá đài. D. đầu nhuỵ.

**Câu 14.**  Rêu thường sống ở môi trường

A. ẩm ướt B. nhiều ánh sáng C. trong nước D. khô ráo

**Câu 15.**  Những cây sống ở vùng sa mạc khô hạn thường có đặc điểm:

1. Thân mọng nước

2. Rễ chống phát triển

3. Rễ rất dài, ăn sâu vào lòng đất hoặc bò lan rộng và nông trên mặt đất

4. Lá có kích thước nhỏ hoặc tiêu biến thành gai

Số đáp án đúng là :

A.3 B. 2 C. 4 D. 1

**Câu 16.**  Quả nào dưới đây **không phải** là quả mọng?

A. Quả đu đủ B. Quả xoài C. Quả cam D. Quả dưa chuột

**Câu 17.** Nhóm nào gồm những quả/hạt phát tán nhờ gió ?

A. Quả trâm bầu, quả bồ công anh, hạt hoa sữa, quả chò

B. Quả bông, hạt cau, quả cam, quả táo

C. Quả cải, quả ké đầu ngựa, quả bồ kết, quả dưa chuột

D. Quả chuối, quả sấu, quả nhãn, quả thìa là

**Câu 18.** So với tảo, rêu có đặc điểm nào ưu việt hơn?

A. Có thân và lá chính thức B. Không phụ thuộc vào độ ẩm môi trường

C. Thân đã có mạch dẫn D. Có rễ thật sự

**Câu 19.** Hiện tượng tự phát tán thường gặp ở những loại quả nào?

A. Quả thịt B. Quả khô không nẻ C. Qủa khô nẻ D. Quả mọng

**Câu 20.** Hoa tự thụ phấn là

A. hoa đơn tính, thời gian chín của nhị đồng thời so với nhụy.

B. hoa đơn tính, thời gian chín của nhị không đồng thời so với nhụy.

C. hoa lưỡng tính, thời gian chín của nhị đồng thời so với nhụy.

D. hoa lưỡng tính, thời gian chín của nhị không đồng thời so với nhụy.

**Phần 2: Tự luận (5 điểm)**

**Câu 1:** *(2,5đ)* Em hãy nêu đặc điểm của hoa tự thụ phấn và hoa giao phấn. Cho ví dụ.

**Câu 2:** *(1,5 đ)*

a.Những điều kiện bên ngoài và bên trong nào cần cho hạt nảy mầm?

b. Vận dụng những hiểu biết về các điều kiện nảy mầm của hạt, hãy giải thích cơ sở của biện pháp kĩ thuật: Hạt giống sau khi thu hoạch phải phơi khô và cất giữ cẩn thận.

**Câu 3:** *(1 đ)* Quả dưa hấu là quả mọng. Nó có phần thịt quả rất dày và ngọt. Hạt của chúng có vỏ cứng và dày. Theo em, hạt của chúng tự phát tán, phát tán nhờ gió hay phát tán nhờ động vật? Cấu tạo của hạt và quả có đặc điểm gì giúp chúng thích nghi với lối thụ phấn đó?

*Chúc các con làm bài thi tốt!*

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIỆT**  **NHÓM SINH 6** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA DỰ PHÒNG GIỮA HỌC KÌ II**  **MÔN SINH HỌC 6**  **NĂM HỌC 2020 - 2021** |

**Phần 1: Trắc nghiệm khách quan (5 điểm)**

*(Mỗi ý trả lời đúng được 0,25 điểm)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| **Đáp án** | A | B | A | A | B | B | B | B | B | B | D | D | D | A | A | B | A | A | C | C |

**Phần 2: Tự luận (5 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **1** | - Hoa tự thụ phấn là hoa có hạt phấn rơi vào đầu nhụy của chính hoa đó  Ví dụ: hoa khoai tây, hoa cải  - Hoa giao phấn là hoa có hạt phấn chuyển đến đầu nhụy của hoa khác.  Ví dụ: hoa dưa chuột, hoa liễu | 1  0,25  1  0,25 |
| **2** | a)  - Điều kiện bên ngoài: độ ẩm/ nước, không khí, nhiệt độ, …  - Điều kiện bên trong: chất lượng của hạt (mẩy, chắc, to, không nứt,…)  b) Để hạt không bị ẩm, bị mốc, bị sâu bệnh. | 0,5  0,5  0,5 |
| **3** | Hạt dưa hấu thích nghi với lối phát tán nhờ động vật.  Đặc điểm: Hạt dưa hấu có vỏ dày không bị tiêu hóa trong dạ dày của nhiều động vật ăn dưa hấu. | 0,5  0,5 |